

11	MIKHADA 45ME	Imidacloprid 450g/l	xanh, rầy chổng cánh, rầy nhót, nhện đỏ, nhện gié, bọ trĩ (bù lạch), rệp sáp, bọ nhảy, sâu khoan, rệp, mọt đục cành, ruồi đục quả, bọ xít....	Đà Nẵng trở vào
12	HAIHAMEC 3.6EC	Abamectin 3.6%	Diệt trừ các loại: sâu tơ, sâu xanh, sâu đục bẹ, sâu cuốn lá, nhện gié, nhện đỏ, bọ trĩ, rệp sáp,... trên các loại cây như: lúa, bắp cải, dưa hấu, hồ tiêu, cam, điều....	
13	MAKEGREEN 5.5WG	Emamectin Benzoate 55g/kg	Thuốc trừ sâu sinh học phổ tác động rộng diệt trừ các loại sâu như: Sâu xanh, sâu tơ, sâu vẽ bùa, sâu đục quả...	Quảng Trị trở vào
14	PYXOATE 44EC	Dimethoate 44%	Diệt trừ các loại như: Bọ xít, bọ trĩ, rầy xanh hại lúa; Sâu đục quả, rệp sáp hại cà phê, tiêu, điều; Rệp sáp, kiến, nhện đỏ, sâu đục quả, sâu vẽ bùa hại cây có múi; Rầy, rệp hại hồng xiêm, màng cầu (na), đậu, thuốc lá, rau màu; Bọ xít hại bông (vải)....	Các tỉnh phía Nam
15	NEW FUZE 200SC	Chlorfenapyr 100g/l Indoxacarb 100g/l	Đặc trị rệp sáp, sâu cuốn lá, sâu đục quả, sâu tơ....	Đà Nẵng đến Cà Mau
16	ROCKING 500WG	Pymetrozine 170g/kg Buprofezin 330g/kg	Đặc trị rầy nâu dùng trên cây lúa,...	Đà Nẵng đến Cà Mau
17	FORWIN 85WP	Carbaryl 85%	Đặc trị sâu đục thân trên cây lúa...	Các tỉnh phía Nam
18	VOTE 34,2SC	Bifenthrin 17.1% Imidacloprid 17.1%	Đặc trị sâu đục thân trên cây ngô (bắp), nhện gié trên cây lúa,.....bọ trĩ, rầy nâu	Quảng Trị vào Cà Mau
19	INMANDA 100WP	Imidacloprid 100g/kg	Đặc trị rầy nâu trên cây lúa, rầy xanh, bọ nhảy, bọ ngâu, bọ trĩ, bọ xít, rệp sáp, bọ phấn,...	Đà Nẵng đến Cà Mau
20	BIPIMAI 150EC	Pyridaben 150g/l	Đặc trị nhện đỏ trên cây hoa hồng; nhện gié, sâu cuốn lá hại lúa; Rệp sáp trên cây cà phê, điều; Bọ xít, muỗi trên cây điều...	Đà Nẵng đến Cà Mau
21	THẦN ĐỊCH TRÙNG 200WP	Imidacloprid 200g/kg	Đặc trị rầy nâu trên cây lúa, rầy xanh, bọ nhảy, bọ ngâu, bọ trĩ, bọ xít, rệp sáp, bọ phấn,...	Quảng Trị trở vào
22	SPIRO 240SC	Spirodiclofen 240g/l	Đặc trị nhện đỏ trên cây quýt; nhện gié, sâu cuốn lá...	
23	THIPRO 550EC	Profenofos 450g/l Thiamethoxam 100g/l	Đặc trị rầy nâu trên cây lúa, rầy xanh, bọ trĩ, bọ xít, rệp sáp,...	
24	DIFEGGO 42SC	Diafenthiuron 35% Indoxacarb 7%	Đặc trị sâu keo mùa thu trên ngô	Đà Nẵng đến Cà Mau
25	TUMAZINE 500WP	Cyromazine 50% w/w	Đặc trị dòi đục lá,...	
26	Nosau 85WP	Cartap 75% Imidacloprid 10%	Đặc trị sâu cuốn lá trên cây lúa, ...	
27	Thần Công Gold 39WP	Buprofezin 22% Imidacloprid 17%	Đặc trị rầy nâu trên cây lúa, ...	
28	Yapoko 250SC	Lambda-Cyhalothrin 110g Thiamethoxam 140g	Đặc trị rầy nâu trên cây lúa, ...	
29	NP Cyrin Super 250EC	Cypermethrin 25% w/w	Đặc trị sâu cuốn lá lúa, Sâu xanh trên đậu tương	
30	Prodife's 5.8EC	Emamectin Benzoate 5.8%w/w	Đặc trị rầy bông trên xoài, nhện lông nhung trên nhãn, Sâu cuốn lá lúa	
31	Nosauray 120EC	Abamectin 30g/l Imidacloprid 90g/l	Đặc trị sâu đục bẹ trên cây lúa,	
32	Rice NP 47SC	Abamectin 22g/l Spinosab 25g/l	Đặc trị sâu đục quả trên vải	
33	Khongray 54WP	Acetamiprid 24% Buprofezin 30%	Đặc trị rầy nâu trên lúa	

34	Bạch Tượng 64EC	Emamectin Benzoate 60g/l Matrine 4g/l	Đặc trị nhện đỏ trên cam, rầy nâu & sâu cuốn lá trên lúa, nhện lông nhung trên nhãn, sâu xanh da láng trên đậu phộng	
35	Cayman Gold 33WP	Acetamiprid 25% Imidacloprid 8%	Đặc trị rầy nâu trên cây lúa, ...	
36	Nofara 350SC	Thiamethoxam 350g/l	Đặc trị rầy nâu trên cây lúa, ...	
38	Nofara 35WG	Thiamethoxam 35%w/w	Đặc trị bọ trĩ, rầy nâu trên lúa	
39	FEAT 25EC	Abamectin 0.2% Petroleum oil 24.8%	Đặc trị sâu cuốn lá lúa, sâu tơ bắp cải, bọ trĩ trên dưa chuột/bí/dưa hấu, dòi đục lá trên cà chua, sâu khoang trên lạc, nhện đỏ trên cam/ nhãn, nhện lông nhung trên nhãn	
D	THUỐC TRỪ BỆNH			
1	Rildzomigol Super 68WG	Mancozeb 64% Metalaxyl - M 4%	Đặc trị chết nhanh trên hồ tiêu	New
2	DOHAZOL 250SC	Hexaconazole 30g/l Tricyclazole 220g/l	Đặc trị khô vằn trên lúa	New
3	STARMONAS 45WP	Isoprothiolane 40% Hexaconazole 5%	Đạo ôn, lem lép hạt trên lúa	New
4	NAXANIL 20SC	Fenoxanil 20%SC	Đặc trị đạo ôn trên lúa	New
5	STARZINAM 50SC	Fluazinam 50% SC	Thuốc diệt nấm	New
6	STARKONAZOLE 40WP	Kresoxim-methyl 30% Difenoconazole 10%	Đặc trị thán thư trên cà phê	New
7	STAROXIN 10WP	Polyoxin B 10%	Phòng và trị bệnh vàng lá hành, thán thư hại thanh long, ớt, dưa hấu.	New
8	Japa vil 110SC	Hexaconazole 110g/l	Đặc trị lem lép trên lúa	New
9	CITYMYUSA 86WP	Hexaconazole 3% Tricyclazole 40% Isoprothiolane 43%	Đặc trị bệnh đạo ôn lá, đạo ôn cổ bông (thối cổ gié) trên lúa	
10	MEKONGVIL 5SC	Hexaconazole 50g/l	Phòng trừ các bệnh như: Lem lép hạt, đốm vằn hại lúa; Phấn trắng trên hoa hồng; Vàng lá, phấn trắng, nấm hồng trên cao su; Rỉ sắt, khô cành khô quả trên cà phê; Thán thư trên điều....	Đà Nẵng trở vào Nam
11	HOANGANHVIL 50SC	Hexaconazole 50g/l	Phòng trừ các bệnh như: Lem lép hạt, đốm vằn hại lúa; Phấn trắng trên hoa hồng; Vàng lá, phấn trắng, nấm hồng trên cao su; Rỉ sắt, khô cành khô quả trên cà phê; Thán thư trên điều....	Đà Nẵng trở vào Nam
12	BIOBUS 1.00WP	Trichoderma viride 1%	Thuốc trừ bệnh hại cây trồng với cơ chế nấm đối kháng, tiêu diệt, ức chế các bệnh do nấm gây ra trên nhiều loại cây trồng, chuyên dùng cho cây công nghiệp, rau, củ,	
13	FORTHANE 80WP	Mancozeb 80%w/w	Đặc trị vàng lá, lem lép, sương mai, phấn trắng....	Các tỉnh phía Nam
14	ASMILTATOP SUPER 400SC	Azoxystrobin 250g/l Difenoconazole 150g/l	Phòng trừ Lem lép hạt trên cây lúa	
15	ANTIMER-SO 800WP	Bismethiazol 200g/kg Tricyclazole 400g/kg Sulfur 200g/kg	Phòng trừ Đạo ôn trên cây lúa	
16	PN-COPPERCIDE 50WP	Copper Oxychloride 50%w/w	Đặc trị: Bệnh loét sẹo trên Cam quýt, Đốm lá, thối thân trên đậu phộng; Sương mai trên rau màu; Rỉ sắt trên cà phê....	Đà Nẵng đến Cà Mau
17	ANTIGOLD 775WP	Tricyclazole 375g/kg Bismethiazol 400g/kg	Đặc trị bạc lá, đạo ôn, vi khuẩn trên lúa....	Đà Nẵng đến Cà Mau
18	NIKASU 100WP	Ningnanmycin 98g/kg Kasugamycin 2g/kg	Đặc trị bạc lá, vi khuẩn trên lúa....	Đà Nẵng đến Cà Mau
19	THALONIL 75WP	Chlorothalonil 750g/kg	Đặc trị sương mai trên cây dưa hấu, đốm vòng trên cây cà chua...	Các tỉnh phía Nam

20	FORWACEREN 25WP	Pencycuron 250g/kg	Đặc trị bệnh khô vằn trên cây lúa, đổ ngã cây non trên khoai tây.....	Các tỉnh phía Nam
21	PIM PIM 75WP	Tricyclazole 75%	Đặc trị bệnh đạo ôn trên cây lúa,	Đà Nẵng đến Cà Mau
22	FORTAZEB 72WP	Mancozeb 64% Metalaxyl 8%	Thuốc trừ bệnh có đặc tính chuyên vị và thấm sâu nhanh. Thuốc có tác dụng cô lập mầm bệnh, diệt nấm tận gốc và kích thích cây trồng tăng sức đề kháng chống chịu	Các tỉnh phía Nam
23	CYAT 525WG	Azoxystrobin 200g/kg Cyproconazole 75g/kg Trifloxystrobin 250g/kg	Đặc trị bệnh lem lép hạt trên cây lúa,	
24	NEKKO 69WP	Dimethomorph 9% Mancozeb 60%	Trừ bệnh sương mai trên cây hoa hồng	Đà Nẵng trở vào
25	Protocol 340EC	Cyproconazole 80g/l Propiconazole 260g/l EC	Đặc trị bệnh lem lép hạt trên cây lúa,	
26	Mitop One 390SC	Azoxystrobin 210g Difenconazole 130g Hexaconazole 50g	Đặc trị bệnh lem lép hạt trên cây lúa,	
27	Bretill Super 300EC	Difenconazole 150g/l Propiconazole 150g/l	Đặc trị khô vằn, lem lép hạt trên lúa,...	
28	Amicol 360EC	Difenconazole 150g/l Propiconazole 155g/l Tebuconazole 50g/l	Đặc trị bệnh lem lép hạt trên cây lúa,	
29	Imperial 610WP	Difenconazole 150g/l Tricyclazole 640g/kg	Đặc trị bệnh đạo ôn trên cây lúa,	
30	Mi stop 350SC	Azoxystrobin 200g/l Difenconazole 150g/l	Đặc trị bệnh lem lép hạt trên cây lúa,	
31	King-cide Japan 460SC	Azoxystrobin 200g/l Hexaconazole 40g/l Tricyclazole 220g/l	Đặc trị bệnh lem lép hạt trên cây lúa,	
32	Amilan 300SC	Hexaconazole 50g/l Tricyclazole 250g/l	Đặc trị lem lép hạt, đạo ôn trên lúa; đốm lá trên lạc thán thư trên điều; nấm hồng, rỉ sắt trên cà phê	Đà Nẵng trở vào Nam
33	Fortil 25SC	Tebuconazole 250g/l		Đà Nẵng trở vào Nam